TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2018/HS -ST
Ngày 14 - 5 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thanh Xuân và ông Nguyễn Tiến Nam.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phong - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST - HS ngày 06/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2018/QĐXXST – HS ngày 02/5/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Quất và bà Phan Thị Lừng (đều đã chết); có vợ Trương Thị Lệ và có 02 con; Tiền án,tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Mai Thị B, sinh năm 1993

HKTT: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

(Chị Bắc có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/6/2017 Nguyễn Văn C mặc áo phản quang, tay phải cầm đèn pin và bộ đàm đứng ở trên cầu vượt lên đường cao tốc Pháp vân – Cầu Giẽ thuộc địa phận xã X, huyện X, Thành phố Hà Nội; lúc này Chiến phát hiện chị Mai Thị B, sinh năm 1993; ở thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đi nhầm lên đường cao tốc (đường cấm xe máy và xe mô tô), C chặn xe chị B lại và yêu cầu chị B đưa giấy tờ cho C kiểm tra. C nói với chị B, chị B đi vào

đường cấm đồng thời C dọa báo Cảnh sát giao thông và hỏi chị B có muốn xử lý tại chỗ không (tức là đưa tiền cho C). Lúc này chị B sợ bị xử phạt, nên quỳ xuống trước mặt C, xin C và đưa cho Chiến 100.000 đồng (gồm 02 tờ 50.000 đồng). C cầm tiền rồi trả giấy tờ và cho chị B đi. Sau khi bị C chiếm đoạt tiền, chị Bắc đến Đồn Công an xã X, huyện X trình báo sự việc. Công an Đồn Đại X đã tiến hành mời C về trụ sở Đồn làm việc. Tại buổi làm việc C đã tự nguyện giao nộp số tiền vừa chiếm đoạt được của chị B 100.000 đồng và 830.000 đồng tiền của C.

Tại bản cáo trạng số 13/CT - VKSPX ngày 04/4/2018 của VKSND huyện Phú Xuyên đã truy tố Nguyễn Văn C về tội: " Cường đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

Về hình phạt bổ xung: Không áp dụng.

Về dân sự: Chị Mai Thị B không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì, nên không xem xét về phần dân sự.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo lưới màu đen, có viền phản quang màu xanh đã cũ; 01 chiếc đèn pin vỏ bằng kim loại màu đen đã cũ, dài 18cm, phần thân có dán băng dính màu đen; 01 mũ bảo hộ lao động màu trắng, quai mũ màu đen đã cũ; 01 máy bộ đàm liên lạc màu đen nhãn hiệu TK – 720 KENW00D đã cũ.
- Tịch thu, sung qũy Nhà nước 100.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt của chị Bắc.
- Trả lại cho bị cáo 930.000 đồng, số tiền này không liên quan đến tội phạm.

Ngoài ra còn buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo với mức án nhẹ nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ căn cứ để khẳng định: Tối ngày 19/6/2017 chị Mai Thị B điều khiển xe mô tô đi vào đường cấm (Cầu vượt đường cao tốc Cầu Giẽ - Pháp vân), thì Nguyễn Văn C đã ra chặn xe, đe dọa và yêu cầu chị Bắc phải đưa giấy tờ xe, tiền, nếu chị B không đưa tiền thì Chiến sẽ thông báo cho lực lượng cảnh sát giao thông lập biên bản xử lý chị B, nên chị B phải đưa cho C100.000 đồng, Chiến mới trả giấy tờ và cho chị Bắc đi.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm vào tội "Cưỡng đoạt tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Xét hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, lẽ ra cần áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng, song khi quyết định hình phạt cũng xem xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa bồi thường cho người bị hại 100.000 đồng; người bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử đối chiếu với Điều 2 Nghị quyết 01/2013/NQ – HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC, bị cáo Nguyễn Văn C đủ điều kiện xem xét được hưởng mức án treo theo Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng người tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ, không có điều kiện để thi hành, nên không áp dụng.

Về dân sự: Do chị Mai Thị B không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo lưới màu đen, có viền phản quang màu xanh đã cũ; 01 chiếc đèn pin vỏ bằng kim loại màu đen đã cũ, dài 18cm, phần thân có dán băng dính màu đen; 01 mũ bảo hộ lao động màu trắng, quai mũ màu đen đã cũ; 01 máy bộ đàm liên lạc màu đen nhãn hiệu TK – 720 KENW00D đã cũ thu giữ của bị cáo, do bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Tịch thu, sung qũy Nhà nước 100.000 đồng mà bị cáo chiếm đoạt của chị Bắc.

- Trả lại cho bị cáo 830.000 đồng thu giữ của bị cáo, số tiền này không liên quan đến tội phạm và 100.000 đồng mà bị cáo tự nguyện bồi thường cho chị Bắc, do chị B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 135; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 18 *(Mười Tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 *(Ba mươi sáu)* tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho UBND xã X, huyện X, Thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo lưới màu đen, có viền phản quang màu xanh đã cũ; 01 chiếc đèn pin vỏ bằng kim loại màu đen đã cũ, dài 18cm, phần thân có dán băng dính màu đen; 01 mũ bảo hộ lao động màu trắng, quai mũ màu đen đã cũ; 01 máy bộ đàm liên lạc màu đen nhãn hiệu TK – 720 KENW00D đã cũ không kiểm tra chất lượng máy.

- Tịch thu, sung qũy Nhà nước 100.000 đồng *(Một trăm nghìn đồng).*

- Trả lại cho bị cáo 930.000 đồng *(Chín trăm ba mươi nghìn đồng).*

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên ngày 12/4/2018; Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 19/4/2018 và Biên lai thu tiền ngày 23/4/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện X;
- Công an huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã Đại Xuyên;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lã Phi Hùng